

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM HỌC 2014-2015

Kính gửi : Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông; Quyết định số 49/QĐ-BGDĐT ngày 25/8/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Phổ thông dân tộc nội trú; Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên; Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 19/6/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về kế hoạch thời gian năm học 2013-2014 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hoà Bình,

Sở Giáo dục và Đào tạo trình UBND tỉnh phương án tuyển sinh vào trường Trung học phổ thông, THPT chuyên, Trung học cơ sở và các trường Phổ thông dân tộc nội trú năm học 2014-2015 như sau:

A. TUYỂN SINH VÀO CÁC LOẠI HÌNH TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

I. Phương thức tuyển sinh

1. Đối với các trường THPT: Thực hiện theo hai phương thức thi tuyển và xét tuyển.

- Thi tuyển: Áp dụng đối với các đơn vị có số thí sinh đăng ký dự tuyển nhiều hơn kế hoạch được giao.

- Xét tuyển: Áp dụng đối với các đơn vị còn lại.

2. Đối với trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ và trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT tỉnh: Thi tuyển.

II. Phương án tổ chức

1. Kỳ thi tuyển sinh vào các loại hình trường THPT năm học 2014-2015 sẽ được tổ chức thành 01 đợt theo phương thức như sau:

- Trường THPT Chuyên Hoàng Văn Thụ và trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT tỉnh thi cùng một đợt với các trường THPT trong toàn tỉnh.

- Thời gian: Dự kiến vào trung tuần tháng 6 năm 2014. Các trường Trung học phổ thông không đủ điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức thi một lần sẽ tổ chức thi lần thứ hai vào ngày tiếp theo.

- Môn thi:

+ Các trường THPT, trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ và trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT tỉnh thi chung 03 môn là: Toán, Ngữ văn và tiếng Anh.

+ Học sinh thi vào các lớp chất lượng cao của trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT tỉnh thi thêm môn chất lượng cao.

+ Học sinh thi vào trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ sẽ thi thêm các môn chuyên.

- Học sinh không trúng tuyển vào trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ và trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT tỉnh sẽ được lấy kết quả 03 môn thi chung Toán, Ngữ văn và tiếng Anh để tham gia xét tuyển vào các trường THPT đã đăng ký nguyện vọng.

2. Việc tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi được vận dụng theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông hiện hành.

III. Tuyển sinh vào các trường THPT

1. Đối với các trường áp dụng phương thức thi tuyển

1.1. Môn thi, thời gian làm bài thi, điểm bài thi, hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm và điểm thi tuyển

a) Môn thi: Thi viết ba môn Toán, Ngữ văn và tiếng Anh.

b) Thời gian làm bài thi:

- Môn Toán, Ngữ văn: 120 phút/môn thi;

- Môn tiếng Anh: 60 phút;

c) Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi:

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10, điểm lẻ đến 0,25;

- Hệ số điểm bài thi:

+ Hệ số 2: môn Toán, môn Ngữ văn.

+ Hệ số 1: môn tiếng Anh.

d) Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (được quy định tại Mục 1.2.) tối đa không quá 5 điểm.

đ) Điểm thi tuyển là tổng điểm ba bài thi đã tính theo hệ số và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích. Thí sinh trúng tuyển phải không có bài thi nào bị điểm 0.

1.2. Chế độ ưu tiên, khuyến khích

1.2.1. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

a) Nhóm đối tượng 1: Cộng 3,0 điểm

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

b) Nhóm đối tượng 2: Cộng 2,0 điểm

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Nhóm đối tượng 3: Cộng 1,0 điểm

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Người học đang sinh sống, học tập tại các xã thuộc vùng khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục các đơn vị hành chính cấp xã, phường, thị trấn (gọi chung là các xã) thuộc vùng khó khăn.

1.2.2. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích

a) Đạt giải cá nhân trong kỳ thi học sinh giỏi các bộ môn văn hoá:

- Giải nhất cấp tỉnh: cộng 2,0 điểm;
- Giải nhì cấp tỉnh: cộng 1,5 điểm;
- Giải ba cấp tỉnh: cộng 1,0 điểm;

b) Đạt giải cá nhân hoặc đồng đội do ngành giáo dục và đào tạo phối hợp với các ngành từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp trung học cơ sở trong các kỳ thi văn nghệ; thể dục thể thao; hội thao giáo dục quốc phòng; thi vẽ; thi viết thư quốc tế; thi giải toán trên máy tính cầm tay; thi thí nghiệm thực hành một trong các bộ môn vật lí, hoá học, sinh học; thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; thi vận dụng kiến thức giải quyết tình huống thực tiễn:

- Giải cá nhân:

+ Đạt giải quốc gia hoặc giải nhất cấp tỉnh hoặc huy chương vàng: cộng 2,0 điểm;

- + Đạt giải nhì cấp tỉnh hoặc huy chương bạc: cộng 1,5 điểm;
 - + Đạt giải ba cấp tỉnh hoặc huy chương đồng: cộng 1,0 điểm;
 - Giải đồng đội (hội thao giáo dục quốc phòng, bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cầu mây, điền kinh, tập ca, song ca...):
 - + Chỉ cộng điểm đối với giải quốc gia;
 - + Số lượng cầu thủ, vận động viên, diễn viên của giải đồng đội từ 02 đến 22 người theo quy định cụ thể của ban tổ chức từng giải;
- c) Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở GD&ĐT tổ chức ở cấp trung học cơ sở:

- Loại giỏi: cộng 1,5 điểm;
- + Loại khá: cộng 1,0 điểm;
- + Loại trung bình: cộng 0,5 điểm.

1.2.3. Mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân quy định tại điểm b trong Mục 1.2.2.

1.2.4. Những học sinh đoạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

2. Đối với các trường áp dụng phương thức xét tuyển

Điểm xét tuyển được quy định như sau:

2.1. Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh trung học cơ sở được tính như sau:

- a) Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm;
- b) Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9 điểm;
- c) Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8 điểm;
- d) Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7 điểm;
- e) Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6 điểm;
- g) Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

2.2. Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (được quy định tại Mục 1.2) tối đa không quá 4 điểm.

2.3. Điểm xét tuyển là tổng số điểm của:

- a) Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở trung học cơ sở;
- b) Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích.

2.4. Nếu nhiều người học có điểm bằng nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao

xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

III. Tuyển sinh vào trường Phổ thông dân tộc nội trú THPT tỉnh

1. Năm học 2014-2015, trường Phổ thông dân tộc nội trú THPT tỉnh tổ chức thi tuyển sinh vào các lớp hệ phổ thông và các lớp chất lượng cao (dành 50% tổng chỉ tiêu cho các lớp hệ phổ thông và 50% tổng chỉ tiêu cho các lớp chất lượng cao Ngữ văn, Toán, tiếng Anh). Học sinh cả hai hệ phổ thông và chất lượng cao đều thi cùng đề, cùng lịch thi với các trường THPT trong toàn tỉnh. Học sinh thi vào các lớp chất lượng cao của trường Phổ thông dân tộc nội trú THPT tỉnh thi thêm môn chất lượng cao.

2. Đối tượng tuyển sinh:

- Thanh niên, thiếu niên là con em các dân tộc thiểu số có hộ khẩu tại các xã thuộc vùng khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục các đơn vị hành chính cấp xã, phường, thị trấn (gọi chung là các xã) thuộc vùng khó khăn.

- Tuyển không quá 15% trong tổng chỉ tiêu được giao là học sinh các dân tộc thiểu số có hộ khẩu tại các vùng khác trên địa bàn tỉnh Hòa Bình tạo nguồn cán bộ cho các dân tộc.

- Tuyển không quá 5% trong tổng chỉ tiêu được giao là con em dân tộc Kinh định cư lâu dài ở các xã thuộc vùng khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục các đơn vị hành chính cấp xã, phường, thị trấn (gọi chung là các xã) thuộc vùng khó khăn.

IV. Tuyển sinh vào trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ

1. Phương thức tuyển sinh

Việc tổ chức tuyển sinh được tiến hành theo hai vòng:

- Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển đối với những học sinh có hồ sơ dự tuyển hợp lệ và đủ điều kiện dự tuyển theo quy định.

- Vòng 2: Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh đã qua sơ tuyển ở vòng 1.

2. Môn thi: Toán, Ngữ văn, tiếng Anh và 01 môn chuyên.

- Môn chuyên đối với các chuyên: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Địa lý, Lịch sử, tiếng Anh là môn trùng với các tên môn chuyên.

- Môn chuyên đối với các chuyên: Tin học, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Trung Quốc là môn Toán.

3. Thang điểm thi và hệ số điểm bài thi

- Điểm bài thi tính theo thang điểm 10;

- Hệ số điểm bài thi: Điểm các bài thi không chuyên tính hệ số 1, điểm các bài thi môn chuyên tính hệ số 2.

4. Thời gian làm bài thi

- Các bài thi không chuyên: Môn Toán và môn Ngữ văn là 120 phút; môn tiếng Anh là 60 phút;

- Các bài thi chuyên: 150 phút.

- Bài thi môn chuyên tiếng Anh gồm 02 phần: Nghe hiểu và thi viết (tổng điểm bài thi môn chuyên tiếng Anh là 10 điểm, trong đó phần nghe hiểu là 01/10 điểm và phần thi viết là 9/10 điểm)

5. Đối tượng, hồ sơ dự tuyển và điều kiện dự tuyển

Ngoài quy định về đối tượng, hồ sơ dự tuyển, điều kiện dự tuyển tại Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh THPT hiện hành, học sinh đăng ký dự tuyển vào trường chuyên còn phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Điều kiện về điểm trung bình cả năm môn đăng ký là môn chuyên:

- Nếu đăng ký môn chuyên là Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí thì các môn học này phải đạt điểm trung bình cả năm lớp 9 từ 7,0 trở lên;

- Nếu đăng ký môn chuyên là môn Ngoại ngữ, Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học thì các môn học này phải đạt điểm trung bình cả năm lớp 9 từ 8,0 trở lên. Nếu học sinh chưa hoàn thành môn Tin học ở cấp trung học cơ sở thì môn chuyên này lấy điểm môn Toán thay thế.

b) Xếp loại cả năm học lớp 9: Hạnh kiểm xếp loại tốt và học lực xếp loại từ loại khá trở lên.

c) Xếp loại tốt nghiệp trung học cơ sở từ khá trở lên.

6. Điểm xét tuyển

+ Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên và điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (đã tính hệ số);

+ Điểm xét tuyển vào lớp không chuyên là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên và môn chuyên (điểm các bài thi đều tính hệ số 1). Trường hợp thi nhiều môn chuyên thì môn chuyên lấy điểm thi là môn chuyên có điểm cao nhất.

7. Nguyên tắc và điều kiện xét tuyển

a) Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, dự thi đủ các bài thi, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và có đủ các điều kiện sau đây:

- Đối với lớp chuyên: Điểm bài thi môn chuyên phải đạt từ 6,0 trở lên; điểm bài thi các môn không chuyên phải đạt từ 4,0 trở lên.

- Đối với lớp không chuyên: Điểm các bài thi dùng để xét tuyển vào lớp không chuyên phải đạt từ 2,0 trở lên.

b) Xét tuyển từ điểm cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Xét riêng cho từng khối lớp chuyên trước; sau đó xét tuyển các lớp không chuyên.

c) Trong trường hợp không tuyển hết những thí sinh có điểm xét tuyển ngang nhau thì tuyển chọn học sinh theo thứ tự sau đây:

- Có điểm thi môn chuyên cao hơn;
- Có điểm trung bình cả năm lớp 9 của môn chuyên cao hơn;
- Có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn;
- Có tổng điểm trung bình cả năm môn dự thi vào chuyên của các lớp đã học ở cấp THCS cao hơn.

II. TUYỂN SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Tuyển sinh vào các trường THCS

1.1. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

1.2. Phương án tổ chức: Các Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện việc xét tuyển vào lớp 6 trung học cơ sở theo Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hòa Bình.

2. Tuyển sinh vào các trường PTDT nội trú THCS

2.1. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

2.2. Môn thi: Toán, Tiếng Việt.

2.3. Đối tượng tuyển sinh:

- Thanh niên, thiếu niên là con em các dân tộc thiểu số có hộ khẩu tại các xã khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục các đơn vị hành chính cấp xã, phường, thị trấn (gọi chung là các xã) thuộc vùng khó khăn.

- Tuyển không quá 5% trong tổng chỉ tiêu được giao là con em dân tộc Kinh định cư ở các xã thuộc vùng khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục các đơn vị hành chính cấp xã, phường, thị trấn (gọi chung là các xã) thuộc vùng khó khăn.

2.3. Thời gian thi tuyển: Trong tháng 6/2014.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo và phê duyệt phương án tuyển sinh năm học 2014-2015 để Sở Giáo dục và Đào tạo kịp thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng qui định của Bộ Giáo dục & Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các PGD;
- Lưu: VT, TrH (8)



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Ngọc Đảo